

TỒ CHỨC BỘ MÁY NHÀ NƯỚC

NGHỊ QUYẾT của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 1260-NQ/TVQH6 ngày 19-2-1981 phê chuẩn việc chuyển Tổng cục cao su thuộc Bộ Nông nghiệp thành Tổng cục cao su trực thuộc Hội đồng Chính phủ.

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

*Căn cứ vào điểm 3 nghị quyết ngày 18 tháng 12 năm 1980 của Quốc hội quy định một số điểm về việc thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Theo đề nghị của Hội đồng Chính phủ,*

QUYẾT NGHỊ

1. Phê chuẩn việc chuyển Tổng cục cao su thuộc Bộ Nông nghiệp thành Tổng cục cao su trực thuộc Hội đồng Chính phủ.
2. Hội đồng Chính phủ quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Tổng cục cao su.

Hà Nội, ngày 19 tháng 2 năm 1981

Ủy ban thường vụ Quốc hội
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Chủ tịch

TRƯỜNG-CHINH

NGHỊ ĐỊNH của Hội đồng Chính phủ số 159-CP ngày 14-4-1981 quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Tổng cục cao su.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ vào Luật tổ chức Hội đồng Chính phủ do Quốc hội thông qua ngày 14-7-1960;
Căn cứ nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 1260-NQ/TVQH6 ngày 19-2-1981 phê chuẩn việc thành lập Tổng cục cao su trực thuộc Hội đồng Chính phủ;*

0969478

Căn cứ nghị định số 35-CP ngày 9-2-1981 của Hội đồng Chính phủ về việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý Nhà nước,

NGHỊ ĐỊNH

Điều 1. — Tổng cục cao su là cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Chính phủ quản lý Nhà nước đối với ngành cao su trong cả nước, xây dựng và phát triển sản xuất cao su theo đúng chính sách, luật pháp của Nhà nước, bảo đảm hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất cao su phục vụ xuất khẩu và tiêu dùng trong nước.

Điều 2. — Tổng cục cao su có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Căn cứ quyết định phân vùng kinh tế của trung ương lập quy hoạch sản xuất cao su trình Chính phủ xét duyệt.

Việc quy hoạch phải kết hợp yêu cầu chuyên môn hóa sản xuất cao su với việc xây dựng cấp huyện để thống nhất đơn vị kinh tế với đơn vị hành chính.

2. Xây dựng kế hoạch dài hạn, kế hoạch 5 năm và kế hoạch hàng năm của ngành về xây dựng và phát triển sản xuất cao su, trên cơ sở quy hoạch đã được Chính phủ phê duyệt. Tổ chức chỉ đạo thực hiện các kế hoạch đó.

3. Xây dựng các chính sách, chế độ, các tiêu chuẩn, định mức kinh tế — kỹ thuật, các quy trình, quy phạm trình Chính phủ ban hành, hoặc tự ban hành trong phạm vi trách nhiệm được giao. Tổ chức chỉ đạo thực hiện các chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức, quy trình, quy phạm đó trong toàn ngành.

Chỉ đạo công tác nghiên cứu khoa học — kỹ thuật và áp dụng những kỹ thuật tiên tiến vào các lĩnh vực sản xuất của ngành.

4. Tổ chức thực hiện sự hợp tác quốc tế về kinh tế và khoa học kỹ thuật theo đúng đường lối, chính sách và những quy định của Nhà nước về quan hệ với nước ngoài.

5. Căn cứ vào kế hoạch dài hạn và kế hoạch hàng năm của Nhà nước, tổ chức xuất khẩu cao su và nhập khẩu vật tư — thiết bị kỹ thuật cần thiết cho yêu cầu phát triển sản xuất của ngành theo đúng những quy định của Nhà nước về ngoại thương.

6. Xây dựng quy hoạch và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và công nhân viên nghiệp vụ — kỹ thuật cho ngành. Tổ chức chỉ đạo thực hiện các quy hoạch và kế hoạch đó nhằm xây dựng cho ngành có một đội ngũ cán bộ, công nhân và nhân viên có phẩm chất chính trị tốt, có trình độ chuyên môn và nghiệp vụ giỏi.

7. Trong phạm vi trách nhiệm được Chính phủ giao, tổ chức các xí nghiệp sản xuất và kinh doanh, cơ quan quản lý, đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

8. Đối với các công trình xây dựng cơ bản theo quy hoạch và kế hoạch của ngành, trong phạm vi trách nhiệm được Chính phủ giao, được quyền xét duyệt nhiệm vụ thiết kế và dự toán của các công trình. Chỉ đạo cơ quan chủ quản công trình xây dựng và ký kết các hợp đồng giao thầu thiết kế, thi công.

9. Tổ chức tốt đời sống vật chất, văn hóa và chăm sóc bảo vệ sức khỏe cho cán bộ, công nhân viên trong ngành.

10. Quản lý tổ chức biên chế, tài sản, tài chính, v.v... của Tổng cục cao su theo chế độ chung của Nhà nước; chỉ đạo thực hiện các chính sách, chế độ của Nhà nước quy định đối với cán bộ, công nhân viên thuộc diện quản lý của ngành.

Điều 3. — Tổng cục cao su quản lý theo hai cấp:

- Tổng cục,
- Xí nghiệp liên hợp, xí nghiệp.

Tổng cục trưởng Tổng cục cao su chịu trách nhiệm trước Hội đồng Chính phủ lãnh đạo toàn bộ các mặt công tác của ngành; giúp việc tổng cục trưởng có các phó tổng cục trưởng được phân công phụ trách từng lĩnh vực công tác cụ thể và chịu trách nhiệm trước tổng cục trưởng về lĩnh vực công tác đó.

Điều 4. — Tổ chức bộ máy của Tổng cục cao su quy định như sau:

a) Các cơ quan chức năng, gồm có:

1. Vụ kinh tế kế hoạch,
2. Vụ kế toán và tài vụ,
3. Vụ lao động và tiền lương,
4. Vụ tổ chức cán bộ — đào tạo,
5. Vụ xây dựng cơ bản và khai hoang,
6. Vụ cơ điện và chế biến,
7. Vụ sản xuất nông nghiệp,
8. Ban thanh tra,
9. Văn phòng,

và các tổ chức thuộc diện quản lý của Tổng cục.

b) Các đơn vị sản xuất, kinh doanh, gồm có:

- Các xí nghiệp liên hợp nông — công nghiệp cao su,
- Công ty vật tư và thiết bị,
- Công ty xây dựng,

và các công ty, xí nghiệp, nông trường thuộc diện quản lý của Tổng cục như:

- Công ty phục vụ đời sống,
- Xí nghiệp vận tải,
- Xí nghiệp khảo sát và thiết kế,
- Xưởng cơ khí,
- Xưởng chế biến mủ cao su,
- v.v...

c) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục, gồm có viện kinh tế — kỹ thuật cao su và các đơn vị sự nghiệp khác thuộc diện quản lý của Tổng cục như các trường nghiệp vụ quản lý, kỹ thuật; trường đào tạo công nhân kỹ thuật, v. v...

Điều 5. — Đồng chí tổng cục trưởng Tổng cục cao su có trách nhiệm quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc nêu tại điểm 4, trên nguyên tắc tổ chức gọn nhẹ, biên chế hợp lý, hoạt động có hiệu quả thiết thực.

Điều 6. — Đồng chí tổng cục trưởng Tổng cục cao su, các đồng chí thủ trưởng các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ và chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có liên quan có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 1981

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

TỔ HỮU

NGHỊ ĐỊNH của Hội đồng Chính phủ số 167-CP ngày 23-4-1981 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Công nghiệp thực phẩm.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào Luật tổ chức Hội đồng Chính phủ ngày 14-7-1960 ;

Căn cứ nghị quyết ngày 22-1-1981 của Ủy ban thường vụ Quốc hội phê chuẩn việc thành lập Bộ Công nghiệp thực phẩm ;

Xét đề nghị của bộ trưởng Bộ Công nghiệp thực phẩm,

NGHỊ ĐỊNH

Điều 1. — Bộ Công nghiệp thực phẩm là cơ quan của Hội đồng Chính phủ, có chức năng quản lý Nhà nước toàn ngành công nghiệp thực phẩm (bao gồm công nghiệp thực phẩm ở trung ương và ở địa phương), bảo đảm việc phát triển sản xuất và chế biến thực phẩm theo đường lối phát triển kinh tế của Đảng, theo chính sách và pháp luật của Nhà nước.

Điều 2. — Bộ Công nghiệp thực phẩm có nhiệm vụ và quyền hạn :

1. Theo sự phân công của Nhà nước, quản lý quy hoạch, thiết kế và xây dựng các vùng chuyên canh cây công nghiệp thực phẩm, các vùng sản xuất muối và các nguyên liệu chuyên dùng của công nghiệp thực phẩm ; tổ chức việc chế biến và quản lý chất lượng của thực phẩm chế biến đạt tiêu chuẩn vệ sinh, đạt yêu cầu xuất khẩu đối với mặt hàng xuất khẩu,